

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 30-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Trang;
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Võ Thanh T (tên gọi khác: U), sinh năm 1991 tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ và bà Lê Thị G; anh chị em ruột có 07 người (lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn D - Luật sư văn phòng luật sư N, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Thanh T. Có mặt.

- Bị hại: Võ Thanh S, sinh năm 1976 (chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Lê Thị G, sinh năm 1952; Có mặt.
2. Võ Văn Đ, sinh năm 1951; Có mặt.
3. Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1980; Có mặt.

- Người làm chứng: Trần Văn B, sinh năm 1983; Có mặt.

Cùng nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh S, sinh năm 1976 đã có vợ con, ra ở riêng ngụ tại ấp P, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Vào ngày 16/5/2019, S rủ em ruột là Võ Thanh T, sinh ngày 20/3/1991 xuống nhà cùng uống rượu, lúc này T vừa ngủ thức dậy. Đến khoảng 07 giờ 30 phút T xuống nhà S thì thấy S đang làm mồi (cua rang me), khoảng 15 phút sau thì S và T tổ chức uống rượu, trong lúc nhậu thì T có ra cây xoài phía trước nhà của S hái xoài vào để tiếp tục nhậu, cho đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, S và T uống hết 1,5 lít rượu, T kêu S nghỉ uống rượu nhưng S không đồng ý. Sau đó, S và T cự cãi dẫn đến đánh nhau và ôm vật nhau trước sân nhà S, làm cả hai cùng té xuống hồ nước phía trước nhà S. Lúc này, S dùng tay đè đầu T xuống nước, T vùng vẫy được và nói thôi nhe, S nói đè cho T chết luôn, nghe vậy nên T dùng tay trái cầm cổ S và đè đầu S xuống nước, đầu và mặt S chìm ngập trong nước khoảng 01 phút thì T không đè nữa, S vùng vẫy thoát ra và tay vẫn còn cầm cổ T, thấy vậy T tiếp tục đè đầu S xuống nước khoảng 03 phút thì S không còn cử động nữa, T phát hiện S đã chết nên T kéo S lên nằm úp mặt vào mé hồ, T chạy về nhà nói cho mẹ ruột tên Lê Thị G biết là đã giết chết S ở hồ nước. T và bà G chạy đến hồ nước kéo xác S lên và bà G la lên T giết chết S. Lúc này có anh Trần Văn Búp, sinh năm 1983 nhà ở gần đó đến phụ bà G và T đưa xác S lên nhà. Sau đó, T đến công an xã Q tự thú và khai nhận toàn bộ sự việc.

* Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 26/2019/TTh ngày 22/5/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của Võ Thanh S là do ngạt nước.

** Về trách nhiệm hình sự, dân sự:*

- Về hình sự: yêu cầu xử lý Võ Thanh T theo quy định pháp luật.

- Về dân sự: Chị Võ Thị Ngọc T vợ nạn nhân yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng); trong đó: tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi con tên Võ Hoàng K đến 18 tuổi là 150.000.000 đồng.

- Hiện nay phía gia đình bị cáo chưa khắc phục khoản tiền nào cho phía gia đình bị hại.

** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

- Tình tiết tăng nặng: cố tình thực hiện tội phạm đến cùng – quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tình tiết giảm nhẹ: người phạm tội tự thú; yật thà khai báo, ăn năn hối cải; chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; có cậu ruột tên Lê Văn T là liệt sĩ, quy định

tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-P1 ngày 05/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng trình bày như sau:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu: vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Thanh T phạm vào tội “giết người”. Ngày 16/5/2019, Võ Thanh T cùng uống rượu với anh ruột là Võ Thanh S từ 07 giờ 45 phút đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì xảy ra cự cãi dẫn đến ẩu đả và ôm vật nhau trước sân nhà làm cả hai cùng té xuống hồ nước phía trước nhà S. S dùng tay đè đầu T xuống nước, T vùng vẫy được và nói thôi nhe, S nói đè cho T chết luôn, nghe vậy nên T dùng tay trái cấu cổ S và đè đầu S xuống nước, đầu và mặt S chìm ngập trong nước khoảng 05 phút dẫn đến Võ Thanh S tử vong do ngạt nước.

Trên cơ sở đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội: “Giết người”. Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 07 (bảy) đến 09 (chín) năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: do đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) quần short jean màu xanh của bị can Võ Thanh T;
- 01 (một) dây thắt lưng bằng da, màu đen, mặt bằng kim loại màu trắng của bị can Võ Thanh T;

Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) quần vải ngắn, lưng thun, nền màu đen sọc xanh, thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

Về án phí: buộc bị cáo Võ Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thanh T trình bày: ngày 16/5/2019, bị cáo và anh S uống rượu từ khoảng 08 giờ sáng đến hơn 16 giờ, bị cáo không muốn uống rượu tiếp nữa nhưng anh S không đồng ý. Từ đó anh S và bị cáo cãi vã và xô sát với nhau, dẫn đến cả hai rơi xuống ruộng nước trước nhà, S dùng tay đè đầu bị cáo xuống nước, bị cáo

vùng vẫy thoát ra được, bị cáo kêu dừng, anh S nói đề cho bị cáo chết luôn. Bị cáo tức giận đề đầu anh S xuống nước khoảng 01 phút, sau khi vùng vẫy thoát ra được anh S tiếp tục câu cổ bị cáo, không kiềm chế được nên bị cáo tiếp tục đề đầu anh S xuống nước hơn 03 phút thì anh S tử vong. Bị cáo đã biết lỗi của mình và đã ăn năn hối cải.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: không tranh luận về tội danh và điều luật truy tố bị cáo. Bị cáo có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đã đề nghị. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết vượt quá phòng vệ chính đáng vì bị hại đề đầu bị cáo xuống nước, bị cáo vùng vẫy ra được mà vẫn câu cổ bị cáo, bị cáo tức giận nên mới đề đầu bị hại lần nữa. Do đó đề nghị áp dụng các điểm b, c, r, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày:

Ông Võ Văn Đ và bà Lê Thị G là cha mẹ ruột của bị cáo đồng thời là cha mẹ của bị hại: ông bà yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Võ Thị Ngọc T là vợ bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chị không đặt ra yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Người làm chứng anh Trần văn B trình bày: buổi chiều ngày xảy ra sự việc, khi anh B đi làm về thì mẹ anh nghe bên nhà anh S có tiếng kêu la nên bảo anh ra xem. Anh B có phụ đưa thi thể anh S vào nhà. Xung quanh nhà của bị cáo mọi người đều đi làm từ sáng đến chiều mới về nên không ai biết được anh S và bị cáo uống rượu từ lúc nào và cũng không thấy hai anh em cãi vã, xô sát nhau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo biết lỗi của mình, bị cáo xin lỗi xin cha mẹ, xin lỗi chị T. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về nuôi cha mẹ già và phụ giúp nuôi hai con của anh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo đã phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ khác đã được thẩm tra, đủ cơ sở để kết luận: ngày 16/5/2019, Võ Thanh T cùng uống rượu với anh ruột là Võ Thanh S từ 07 giờ 45 phút đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì xảy ra cự cãi dẫn đến ẩu đả và ôm vật nhau trước sân nhà làm cả hai cùng té xuống hồ nước phía trước nhà S. S dùng tay đè đầu T xuống nước, T vùng vẫy được và nói thôi nhe, S nói đè cho T chết luôn, nghe vậy nên T dùng tay trái câu cổ S và đè đầu S xuống nước, đầu và mặt S chìm ngập trong nước khoảng 05 phút dẫn đến Võ Thanh S tử vong do ngạt nước. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Thanh T đã phạm vào tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Tính mạng của con người là bất khả xâm phạm được luật Hình sự bảo vệ nhằm tránh khỏi mọi sự xâm hại. Chính bị cáo đã có hành vi dùng tay đè đầu bị hại ngập xuống nước, làm bị hại tử vong do ngạt nước. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm. Chỉ vì xích mích, mâu thuẫn nhỏ trên bàn nhậu mà bị cáo giải quyết bằng bạo lực; hành vi của bị cáo càng đáng lên án hơn khi bị hại là anh ruột của bị cáo. Lẽ ra khi bị cáo và bị hại vật nhau cùng té xuống nước, bị cáo đã vùng vẫy được thì bị cáo có nhiều cách xử sự tốt hơn, bị cáo lại đè đầu bị hại xuống nước khoảng một phút, tiếp đó bị hại vẫn còn câu cổ nên bị cáo tiếp tục đè đầu bị hại lần thứ hai làm cho bị hại ngạt nước tử vong.

Hành động phạm tội của bị cáo không những đã vi phạm pháp luật, mà còn làm mất an ninh trật tự của địa phương, gây ra sự hoang mang lo sợ trong nội bộ nhân dân, mà nhất là những người anh em thường hay uống rượu chung với nhau. Do đó, đối với bị cáo cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và nhằm phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, thể hiện chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, nhất thời phạm tội; bị hại cũng có một phần lỗi; vụ án xảy ra trong nội bộ gia đình đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường nên xem như việc bồi thường thiệt hại đã xong; đại diện bị hại cũng là cha mẹ ruột và chị dâu của bị cáo đều yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cậu ruột là liệt sĩ, nên xem đây là các tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về xử lý vật chứng:

Khi điều tra vụ án Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng không còn giá trị sử dụng và bị hại không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quần vải ngắn, lưng thun, nền màu đen sọc xanh, thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

Đối với các vật thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo có yêu cầu xin lại nên hoàn trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) quần short jean màu xanh của bị can Võ Thanh T;

- 01 (một) dây thắt lưng bằng da, màu đen, mặt bằng kim loại màu trắng của bị can Võ Thanh T;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

[7] Về bồi thường thiệt hại: đại diện bị hại không đặt ra yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đã có xem xét nguyên nhân xảy ra vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận một phần.

Đối với quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở chấp nhận. Riêng việc đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 51 bị cáo phạm tội thuộc trường hợp vượt quá phòng vệ chính đáng là không có căn cứ nên không được chấp nhận; bởi lẽ, khi vùng vẫy thoát ra được bị cáo đã đè đầu bị hại xuống nước rồi dừng lại, do bản năng bị hại vẫn câu cổ bị cáo, bị cáo tiếp tục đè đầu bị hại xuống nước lần thứ hai làm cho bị hại ngạt nước tử vong.

[9] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do bị kết án nên buộc bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Thanh T (tên gọi khác: U)**, phạm tội: “Giết người”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 123, các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thanh T 06** (sáu) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/5/2019

2. Về bồi thường thiệt hại:

Do đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào nên không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) quần short jean màu xanh của bị can Võ Thanh T;
- 01 (một) dây thắt lưng bằng da, màu đen, mặt bằng kim loại màu trắng của bị can Võ Thanh T;

Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) quần vải ngắn, lưng thun, nền màu đen sọc xanh, thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại. Báo cho tất cả biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TACC: 01;
- VKSCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VP CQCSĐT CATVL: 01;
- PHÒNG HSCAVL: 01;
- CỤC THADS TVL: 02;
- SỞ TƯ PHÁP: 01;
- THAHS CAVL: 01;
- TTG, BỊ CÁO: 02;
- ĐDBH: 03;
- UBND XÃ Q: 01;
- CA (PKTNV) + TNV: 02;
- Đ/c NHUNG: 01
- LƯU: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Tân